

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 133/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Bà Phạm Thị Thế N, sinh năm: 199x;

Địa chỉ: Số A đường H, Phường X, thành phố H, tỉnh Phú Yên;

Và ông Võ Quốc D, sinh năm: 199x;

Địa chỉ: Khu phố Đ, phường H, thành phố R, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Thế N, sinh năm: 199x và ông Võ Quốc D, sinh năm: 199x thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số: 3X/202X do Ủy ban nhân dân Phường X, thành phố H, tỉnh Phú Yên cấp ngày 19 tháng 6 năm 202X không còn giá trị pháp lý)

- Về con chung: Bà Phạm Thị Thế N và ông Võ Quốc D có 01 con chung là trẻ Võ Phạm Gia H, giới tính: Nam, sinh ngày 12 tháng 5 năm 202X. Bà Phạm Thị Thế N và ông Võ Quốc D thỏa thuận giao trẻ Võ Phạm Gia H cho bà Phạm Thị Thế N trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Võ Quốc D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con

chung số tiền 4.000.000 (bốn triệu) đồng/tháng vào ngày 15 dương lịch hàng tháng, thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 15 tháng 6 năm 2025 cho đến khi trẻ Võ Phạm Gia H đủ 18 tuổi.

Ông Võ Quốc D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của con, Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Thế N và ông Võ Quốc D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản vợ chồng: Bà Phạm Thị Thế N và ông Võ Quốc D cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các quan hệ về tài sản chung và nợ chung nếu sau này phát sinh tranh chấp, dành quyền khởi kiện cho các đương sự để giải quyết trong vụ án khác.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Phạm Thị Thế N và ông Võ Quốc D cùng chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số: 0079628 ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phạm Thị Thế N và ông Võ Quốc D đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- UBND Phường X, thành phố H, tỉnh Phú Yên;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (10 bản).



THẨM PHÁN

Lê Phan Duy Thịnh